

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 6 - 8 - 2020

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Kim Xuyên

2. Ông Huỳnh Tấn Khoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Hòa Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Ngày 06 tháng 08 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 464/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 06 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 348/2020/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 07 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp Tấn Long, xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1976; địa chỉ: số 142 tổ 04, ấp Long Hưng, xã Long Giang, Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Kim H trình bày:

Bà Nguyễn Kim H và ông Nguyễn Ngọc K do gia đình mai mối đi đến hôn nhân vào năm 1996, không đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không còn sống chung từ năm 1998 cho đến nay, bà Nguyễn Kim H yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc K.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Giao L, sinh ngày 12/5/1997 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

Bị đơn là ông Nguyễn Ngọc K trình bày: Về quan hệ hôn nhân thống nhất với lời trình bày của bà H về điều kiện, thời gian kết hôn, cũng như thời gian sống ly thân và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, ông đồng ý ly hôn với bà H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Giao Linh, sinh ngày 12/5/1997 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung, nợ chung: không có

Tại phiên tòa bà Nguyễn Kim H vẫn giữ nguyên ý kiến ly hôn với ông Nguyễn Ngọc K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Nguyễn Kim H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc K, nên quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Ngọc K với tư cách là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại xã Long Giang, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, ông Nguyễn Ngọc K có yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn Ngọc K.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim H và ông Nguyễn Ngọc K do gia đình mai mối đi đến hôn nhân vào năm 1996, không đăng ký kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được 01 năm thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không còn sống chung từ năm 1998 cho đến nay, do hôn nhân của ông bà không có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình, nên được xem là hôn nhân không hợp pháp. Do đó, căn cứ vào Điều 14; 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận bà H và ông K là vợ chồng là phù hợp.

Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Giao L, sinh ngày 12/5/1997 (đã trưởng thành).

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của bà Nguyễn Kim H được chấp nhận nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 147, 273; khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 14; 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không công nhận bà Nguyễn Kim H và ông Nguyễn Ngọc K là vợ chồng.
2. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Giao L, sinh ngày 12/5/1997 (đã trưởng thành).
3. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu xem xét giải quyết.
4. Về án phí: Bà Nguyễn Kim H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0008480 ngày 05/06/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HSPA.

Trần Ngọc Diệu